

KẾ HOẠCH

Thực hiện các giải pháp khắc phục hạn chế yếu kém trong công tác cải cách hành chính, môi trường đầu tư và nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS, ICT INDEX (DTI) năm 2023 và các năm tiếp theo

Theo kết quả công bố năm 2022, các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và DTI của tỉnh Tây Ninh về cải cách hành chính, môi trường đầu tư kinh doanh và chuyển đổi số chưa đạt kỳ vọng về điểm số và xếp hạng, cụ thể:

Chỉ số	Năm 2021		Năm 2022		So sánh cùng kỳ	
	Điểm số	Xếp hạng	Điểm số	Xếp hạng	Điểm số	Xếp hạng
PCI	63,9	37	62,31	55	- 1,59	- 18
PAPI	42,2	31	39,42	60 ¹	- 2,78	- 29
PAR INDEX	86,46	38	84,11	44	- 2,35	- 6
SIPAS	84,43 %	55	75,87 %	57	- 8,56 %	-2
DTI	0,3426	44	0,5638	40	+ 0,2212	+ 4

Hội nghị phân tích và khuyến nghị các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhận định: Trong các nguyên nhân của hạn chế, yếu kém có nguyên nhân hiệu quả thấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong tỉnh, thể hiện qua chỉ số PCI liên tục suy giảm.

Để nắm bắt cơ hội, khai thác được tiềm năng, vượt qua thách thức, nguy cơ, trong đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao nhất nhằm cải thiện, nâng cao cải cách hành chính, môi trường đầu tư, kinh doanh, chuyển đổi số, bắt đầu chuyển đổi tư duy hành chính từ “quản lý, xin – cho” sang “phục vụ” cho hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, lấy sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp, người dân là mục tiêu, động lực quan trọng của tỉnh, hành động quyết liệt, tập trung và hiệu quả hơn, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện các giải pháp khắc phục hạn chế yếu kém trong công tác cải cách hành chính, môi trường đầu tư và nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và DTI của tỉnh Tây Ninh năm 2023 và các năm tiếp theo, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

¹ Năm 2022, có 02 tỉnh không có dữ liệu để so sánh;

Tạo sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị về triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, bình đẳng, thân thiện; kịp thời khắc phục và nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) và chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) gắn với trách nhiệm, vai trò lãnh đạo của người đứng đầu các đơn vị, địa phương.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng đối với các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và ICT INDEX (DTI) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025².

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Năm 2023, phấn đấu cải thiện điểm số và xếp hạng các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS và DTI tốt hơn so với năm 2022. Các năm tiếp theo đến năm 2025, phấn đấu nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành tốt cả nước, các chỉ số thành phần, tiêu chí chấm điểm nâng cao so với năm trước.

2.2 Về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

Năm 2023, phấn đấu cải thiện, phục hồi môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh, trong đó vị trí xếp hạng PCI của tỉnh trong nhóm 30 địa phương tốt nhất cả nước, 10/10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh đạt trên mức trung bình của cả nước, cụ thể như sau:

STT	Chỉ số thành phần	Mục tiêu năm 2023	Mục tiêu các năm tiếp theo
1	Gia nhập thị trường	$\geq 6,95$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,28$ điểm
2	Tiếp cận đất đai	$\geq 7,6$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,1$ điểm
3	Tính minh bạch	$\geq 5,67$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,04$ điểm
4	Chi phí thời gian	$\geq 7,07$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,01$ điểm
5	Chi phí không chính thức	$\geq 6,88$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,13$ điểm
6	Cạnh tranh bình đẳng	$\geq 5,79$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,04$ điểm
7	Tính năng động	$\geq 6,86$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,1$ điểm
8	Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp	$\geq 7,56$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,05$ điểm
9	Đào tạo lao động	$\geq 5,19$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,29$ điểm
10	Thiết chế pháp lý	$\geq 7,5$ điểm trở lên	Tăng thêm $\geq 0,32$ điểm

Các năm tiếp theo đến năm 2025, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh nằm trong nhóm 20 địa phương trong cả nước, tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

II. GIẢI PHÁP CHUNG KHẮC PHỤC, NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS VÀ DTI

² Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh.

1. Công tác chỉ đạo điều hành: Các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khắc phục và nâng cao chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS, DTI; xây dựng bộ máy công vụ với tinh thần ủng hộ khu vực kinh tế tư nhân, năng động và sáng tạo trong giải quyết vấn đề mà người dân, doanh nghiệp gặp phải, lưu ý rút ngắn khoảng cách thực thi ở cấp cơ sở.

Nâng cao tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm cao trong phối hợp giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), thủ tục đầu tư giữa các cấp, các ngành và địa phương. Đơn vị được giao chủ trì phải làm hết vai trò trách nhiệm của người đầu mối; đơn vị được yêu cầu phối hợp, lấy ý kiến phải chủ động, trách nhiệm cao trong việc phối hợp và trả lời theo đúng chức năng nhiệm vụ, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; bảo đảm thời gian phúc đáp ý kiến; nội dung phải rõ ràng, đúng chức năng nhiệm vụ; thể hiện rõ quan điểm, chính kiến và nhất quán, quá hạn lấy ý kiến, đơn vị không có văn bản phúc đáp xem như thông nhất.

Chia sẻ và chủ động phối hợp chặt chẽ trong tháo gỡ khó khăn, hướng dẫn thực hiện các thủ tục pháp lý sau cấp chủ trương, cấp phép đầu tư; trong triển khai các chính sách hỗ trợ, ưu đãi cho các doanh nghiệp bảo đảm đúng, đủ, kịp thời. Phát huy vai trò của từng thành viên trong Tổ công tác đặc biệt³ để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Tập trung cải cách thủ tục hành chính với trọng tâm là thực hiện tốt cơ chế phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương trong việc đề xuất đơn giản hóa, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC của người dân, doanh nghiệp. Rà soát tổng thể các thủ tục, quy trình về cấp giấy phép kinh doanh, đầu tư có điều kiện để tìm giải pháp đơn giản hóa, tiết kiệm chi phí thực hiện.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư tại cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường, nâng cao hiệu quả giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân, doanh nghiệp trong công tác cải cách hành chính. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

3. Đẩy mạnh nỗ lực chuyển đổi số trong tỉnh trên cả 3 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ở mức tối đa trong giải quyết TTHC; nhất là hoàn thiện và đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tăng cường ứng dụng việc thanh toán không sử dụng tiền mặt đối với các dịch vụ công trên các lĩnh vực thuế, ngân hàng, kho bạc, điện, nước, các trung tâm siêu thị, ...

4. Nâng cao chất lượng, minh bạch trong công tác đánh giá cán bộ; xác định rõ trách nhiệm và xử lý trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhất là trong giải quyết

³ Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 01/7/2023 của UBND tỉnh;

TTHC, đầu tư, kinh doanh. Trên cơ sở đánh giá cán bộ để sắp xếp bố trí cán bộ phù hợp với năng lực, trình độ, trách nhiệm cán bộ. Nâng cao hiệu quả giải quyết công việc. Kiên quyết thay thế, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ không bản lĩnh, thiếu quyết đoán, không có trách nhiệm, sợ rủi ro, sợ trách nhiệm, né tránh, dùn đẩy công việc, gây trì trệ, ách tắc công việc; cán bộ nhũng nhiễu, tiêu cực, cản trở, kim hăm vì sự phát triển chung trên tinh thần “Ai không dám làm, sợ rủi ro, sợ trách nhiệm thì đứng sang một bên để người khác, cán bộ khác làm”.

Nâng cao tính kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ các ngành, các cấp nhất là trong giải quyết các TTHC, đầu tư, kinh doanh. Củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả Tổ kiểm tra công vụ chuyên ngành.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tham mưu UBND tỉnh Nghị quyết hàng năm của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; rà soát và đề xuất các cơ chế chính sách thu hút đầu tư tạo cơ chế cạnh tranh trong mời gọi đầu tư.

Triển khai, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư theo Quy trình thủ tục thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh⁴ đã được ban hành; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025⁵.

Cung cấp công khai các thông tin liên quan quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chính sách ưu đãi, chương trình xúc tiến đầu tư, danh mục dự án thu hút đầu tư lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025⁶, danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023⁷ lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trung tâm giám sát điều hành kinh tế - xã hội tỉnh, website của đơn vị và các phương tiện thông tin đại chúng khác, lồng ghép các danh mục dự án thu hút đầu tư vào các chương trình đối thoại, họp mặt doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư để tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin, phục vụ định hướng thu hút đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Hướng dẫn, hỗ trợ nhiều hơn về thủ tục hồ sơ, giải quyết hồ sơ qua mạng. Thường xuyên phối hợp Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tiếp nhận và phản hồi, giải quyết khó khăn của doanh nghiệp.

⁴ Hướng dẫn số 491/HĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh;

⁵ Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh;

⁶ Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh;

⁷ Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh;

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì vận hành, theo dõi Hệ thống thông tin giám sát và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc thực hiện đăng tải thông tin.

Tăng cường đồng hành, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp; kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, tổng hợp, tham mưu Tổ công tác đặc biệt⁸ để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh⁹, đồng bộ, hiệu quả với các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khác, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch để thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển về số lượng, chất lượng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn TTHC về đăng ký kinh doanh, đầu tư; giảm tỷ lệ nhà đầu tư, doanh nghiệp phải trì hoãn hoặc hủy bỏ kế hoạch kinh doanh, đầu tư do những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện TTHC. Cung cấp thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện thủ tục kinh doanh, đầu tư theo quy định.

Bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ đảm bảo chuyên môn, phẩm chất đạo đức, thái độ tốt công tác tiếp nhận hồ sơ, tránh tình trạng tiếp nhận thiếu hồ sơ, yêu cầu người dân bổ sung nhiều lần. Chủ động liên hệ với người dân, doanh nghiệp yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định, không chờ đến ngày hẹn trả kết quả mới yêu cầu bổ sung hồ sơ; hạn chế thấp nhất tình trạng trễ hạn hồ sơ.

2. Văn phòng UBND tỉnh

Tham mưu UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành các sở, ban, ngành và địa phương trong việc thực hiện giải quyết TTHC, đầu tư, đất đai, xây dựng, quy hoạch ngành, xử lý kịp thời các đề xuất của các ngành, địa phương trong các vấn đề có liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp; kịp thời lắng nghe, xử lý và giải quyết có hiệu quả các kiến nghị thuộc thẩm quyền.

Thực hiện cập nhật đưa vào danh mục dự án thu hút đầu tư các quỹ đất sạch để mời gọi đầu tư; thông tin về các quỹ đất sạch thực hiện đấu giá lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Nâng cấp, đổi mới về nội dung và hình thức trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tăng khả năng tương tác với doanh nghiệp, nhà đầu tư tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận và tra cứu thông tin; thường xuyên cập nhật và cung cấp các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước, chương trình xúc tiến đầu tư, danh mục dự án thu hút đầu tư, quy hoạch ngành, chính sách ưu đãi, mời gọi đầu tư trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và kết nối với từng Trang thông tin của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện;

⁸ Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 02/7/2023 của UBND tỉnh;

⁹ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 07/02/2022 của UBND tỉnh;

thông tin kịp thời về các giải pháp của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp tiếp cận, nắm bắt hiệu quả các thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, tận dụng tốt cơ hội đầu tư và tổ chức hoạt động nhanh chóng, thuận lợi theo đúng chủ trương, chính sách đã ban hành.

Thực hiện công tác kiểm soát TTHC; giám sát Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; phối hợp tốt với các sở, ban, ngành và địa phương đẩy mạnh việc thực hiện cải cách, đơn giản hóa TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên rà soát các TTHC của các sở, ban, ngành để xuất tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung vào danh mục TTHC thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng được về giao tiếp, phục vụ người dân, doanh nghiệp cho cán bộ, chức công tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tiếp tục chủ trì, tham mưu UBND tỉnh giải quyết các điểm nghẽn trong TTHC về đất đai, đặc biệt là tình trạng thực hiện chưa đúng quy trình, thời gian giải quyết thủ tục kéo dài, thời gian xác định giá đất lâu và hướng dẫn thủ tục thiếu đầy đủ.

Tăng cường tham mưu tạo quỹ đất sạch, phối hợp, hỗ trợ thẩm định giá và đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Phối hợp, hướng dẫn, rà soát quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo nhu cầu đầu tư, phát triển; công khai và minh bạch về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảng giá đất của địa phương, thông tin về các quỹ đất sạch thực hiện đấu giá lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin của đơn vị, các phương tiện thông tin – truyền thông khác để thu hút và mời gọi đầu tư. Hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết nhanh các thủ tục về thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký thế chấp nhanh, thuận lợi; giải quyết liên thông thực hiện thủ tục cấp chứng nhận quyền sử dụng đất; đẩy nhanh số hóa cơ sở dữ liệu đất đai, thường xuyên cập nhật đầy đủ để khai thác sử dụng được.

Chủ trì, phối hợp các các sở, ngành, địa phương tăng cường đối thoại về lĩnh vực đất đai để giúp doanh nghiệp tiếp cận đất đai và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; giải đáp các vướng mắc về quản lý trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.

Xây dựng và đẩy nhanh triển khai phần mềm quản lý, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ công tác quản lý đất đai, cung cấp dịch vụ công về về đất đai và chia sẻ thông tin đất đai với các ngành có liên quan (thuế, công chứng, ngân hàng...); đề xuất thủ tục đất đai vào ứng dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện cho các cơ quan, đơn vị liên quan để thống nhất thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Thực hiện các giải pháp cải cách TTHC về đất đai, tiếp tục phát huy và đảm bảo thực hiện TTHC theo đúng thời gian đã được rút ngắn khi thực hiện các trình tự, thủ tục: đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định hiện hành. Giảm tỷ lệ người dân, doanh nghiệp có nhu cầu được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không có hoặc chậm cấp do TTHC rườm rà, cán bộ nhũng nhiễu, đảm bảo thấp hơn tỷ lệ bình quân của cả nước; rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, giảm chi phí không chính thức, tạo ra tính công bằng trong việc giải quyết TTHC và tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản, ... đối với tất cả người dân, doanh nghiệp, tránh tạo ra đặc quyền cho các doanh nghiệp lớn.

Tiếp tục triển khai giải đáp các vướng mắc về quản lý trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC; các văn bản, thông tin doanh nghiệp đề nghị cung cấp phải được phản hồi không quá 05 ngày làm việc.

Bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ đảm bảo chuyên môn, phẩm chất đạo đức, thái độ tốt công tác tiếp nhận hồ sơ, tránh tình trạng tiếp nhận thiếu hồ sơ, yêu cầu người dân bổ sung nhiều lần. Chủ động liên hệ với người dân, doanh nghiệp yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định, không chờ đến ngày hẹn trả kết quả mới yêu cầu bổ sung hồ sơ; hạn chế thấp nhất tình trạng trễ hạn hồ sơ.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố, bộ phận một cửa các cấp nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, tiêu cực để chấn chỉnh, xử lý kịp thời theo đúng quy định.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chủ động, bám sát nhiệm vụ chuyên môn và chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ để tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính kịp thời, chất lượng.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định của Chính phủ, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện các chính sách tinh giản biên chế.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực thực thi công vụ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời điểm hiện nay.

Thường xuyên kiểm tra tình hình về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đối với UBND cấp xã. Bên cạnh đó, đổi mới công tác tuyên truyền thiết thực đối với những quy định về quyền, nghĩa vụ của nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Tăng cường công tác kiểm tra công vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Thực hiện chấn chỉnh, kỷ luật nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện tiêu cực trong việc

thi hành công vụ; xử lý những hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, những nhiễu, có thái độ lạm quyền đối với người dân, doanh nghiệp. Xác định khâu yếu, bất cập vị trí việc làm trì trệ, ách tắc hoặc có dư luận liên quan đến những nhiễu, tiêu cực; cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ làm ảnh hưởng đến việc thực thi công vụ và có giải pháp tham mưu UBND tỉnh chấn chỉnh.

Tiếp tục công khai đường dây nóng của Tổ kiểm tra công vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế

Tổ chức triển khai hiệu quả chính sách ưu đãi đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn tất các thủ tục và triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp, Khu kinh tế để mời gọi nhà đầu tư. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư sớm triển khai dự án; rà soát thu hồi các dự án chậm hoặc không triển khai theo tiến độ được quy định để thu hút các nhà đầu tư tiềm năng khác có nhu cầu thuê đất.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện công tác đối thoại, họp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư tại địa bàn Khu công nghiệp, Khu kinh tế để giúp lãnh đạo tỉnh lắng nghe, chia sẻ và kịp thời chỉ đạo hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Xây dựng các phương thức liên lạc, đường dây nóng để tiếp nhận thông tin của doanh nghiệp, nhà đầu tư, người lao động tại Khu công nghiệp, Khu kinh tế.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, vướng mắc tại các dự án thuộc địa bàn quản lý.

Khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực tại các doanh nghiệp đang hoạt động ở Khu công nghiệp, Khu kinh tế trên địa bàn để kết nối thông tin tuyển dụng giữa cung và cầu lao động. Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các phiên giao dịch việc làm theo định kỳ cho người lao động trong độ tuổi lao động đang tìm việc làm và người sử dụng lao động có cơ hội gặp gỡ và gắn kết giữa cung và cầu lao động tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế.

Bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ đảm bảo chuyên môn, phẩm chất đạo đức, thái độ tốt công tác tiếp nhận hồ sơ, tránh tình trạng tiếp nhận thiếu hồ sơ, yêu cầu người dân bổ sung nhiều lần. Chủ động liên hệ với doanh nghiệp yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định, không chờ đến ngày hẹn trả kết quả mới yêu cầu bổ sung hồ sơ; hạn chế thấp nhất tình trạng trễ hạn hồ sơ.

6. Sở Công thương

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách ưu đãi đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp liên kết sản xuất và tiêu thụ, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh thị trường xuất khẩu.

Tăng cường công tác hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, xúc tiến thương mại, tham dự các hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm để mở rộng thị trường trong và ngoài nước; tham mưu UBND tỉnh về công tác giao dịch thương mại qua biên giới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, hợp tác sản xuất nông sản tại các tỉnh giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia.

7. Sở Xây dựng

Công khai và cung cấp các thông tin về quy hoạch lĩnh vực xây dựng lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin của đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng theo tinh thần Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng Sổ tay điện tử hướng dẫn trình tự cấp phép xây dựng và xử lý vi phạm trật tự xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ trên địa bàn tỉnh.

Bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ đảm bảo chuyên môn, phẩm chất đạo đức, thái độ tốt công tác tiếp nhận hồ sơ, tránh tình trạng tiếp nhận thiếu hồ sơ, yêu cầu người dân bổ sung nhiều lần. Chủ động liên hệ với người dân, doanh nghiệp yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định, không chờ đến ngày hẹn trả kết quả mới yêu cầu bổ sung hồ sơ; hạn chế thấp nhất tình trạng trễ hạn hồ sơ.

8. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tham mưu UBND tỉnh nâng cao chất lượng công tác cải cách thủ tục, tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh nhất là các văn bản không còn phù hợp gây khó khăn, cản trở các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sự phát triển của doanh nghiệp, nâng cao tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh; theo dõi thi hành pháp luật.

Đẩy mạnh nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua cung cấp thông tin về các văn phòng luật sư, văn phòng công chứng và danh sách luật sư, công chứng viên hoạt động trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đảm bảo chất lượng và hiệu quả

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030¹⁰ và Kế hoạch thúc đẩy nâng cao các chỉ số Chuyển đổi số DTI tỉnh Tây Ninh đến năm 2025¹¹; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong công tác hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh: Trung tâm giám sát điều hành kinh tế - xã hội tỉnh, Hệ thống xử lý văn bản điện tử và điều hành, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ

¹⁰ Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của UBND tỉnh;

¹¹ Kế hoạch số 3892/KH-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh;

thống một cửa điện tử, ... Nâng cấp, đổi mới về nội dung và hình thức trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tăng khả năng tương tác với doanh nghiệp, nhà đầu tư tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận và tra cứu thông tin.

Thực hiện hỗ trợ chuyển đổi số tại các doanh nghiệp của tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh; tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh phát triển các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

Xây dựng chính quyền điện tử, Hệ thống thông tin giám sát và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để tổng hợp thống nhất tất cả các thông tin cần thiết cho nhà đầu tư theo khuyến nghị trong bảng phân tích, báo cáo chỉ số PCI năm 2022. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư vận hành, theo dõi Hệ thống thông tin giám sát và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; đôn đốc việc thực hiện đăng tải thông tin.

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và các giải pháp công nghệ thông tin nhằm nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến toàn trình, hồ sơ thanh toán trực tuyến.

Tham mưu UBND tỉnh đề nghị các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền sâu rộng về công tác cải cách hành chính, về ý nghĩa, vai trò việc nâng cao các chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; thông tin kịp thời những sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính của tỉnh đến người dân, doanh nghiệp.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, nghiên cứu các chính sách về ưu đãi, hỗ trợ thuộc lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi, nhất là nông nghiệp chế biến sâu và đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xem xét hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư thuộc lĩnh vực ngành quản lý tạo lợi thế thu hút đầu tư của tỉnh.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

Triển khai Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030¹²; Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh¹³; Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2025¹⁴.

12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Định hướng công tác đào tạo nghề, đầu tư trường đào tạo nghề để tỉnh có được nguồn nhân lực đủ trình độ, tinh thần làm việc công nghiệp, đáp ứng được

¹² Kế hoạch số 5008/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh;

¹³ Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh;

¹⁴ Kế hoạch số 2721/KH-UBND ngày 03/11/2020 của UBND tỉnh.

yêu cầu của nhà đầu tư; thường xuyên thông báo công khai về số lượng, loại hình được đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp nắm bắt thông tin, phục vụ công tác tuyển dụng.

Nâng cao hiệu quả hoạt động sàn giao dịch lao động; nghiên cứu dự báo nhu cầu thị trường lao động trong từng ngành, lĩnh vực trên cơ sở điều tra, khảo sát tỷ lệ cơ cấu, trình độ tay nghề lao động qua đào tạo tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời thông tin, khuyến cáo, định hướng hoạt động hệ thống cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh cho phù hợp theo nhu cầu thực tế của thị trường. Tăng cường đào tạo theo địa chỉ hoặc cung cấp dịch vụ đào tạo lao động theo nhu cầu của doanh nghiệp. Định kỳ tổ chức các hội nghị tư vấn, giới thiệu việc làm tại các xã, thị trấn nhằm đưa thông tin tuyển dụng đến với người lao động ở vùng sâu, vùng xa.

13. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, chấm dứt tình trạng chồng chéo về đối tượng, nội dung thanh tra, đảm bảo mỗi doanh nghiệp không quá 01 lần trong năm (*trừ các trường hợp có dấu hiệu vi phạm*). Thực hiện công khai, minh bạch kế hoạch thanh tra trong năm được đăng tải công khai trên Công Thông tin điện tử của đơn vị để các cơ quan, đơn vị biết, tham khảo; công khai kết luận thanh tra theo quy định.

14. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Quỹ đầu tư phát triển tỉnh

Thực hiện chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp; tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân trong tiếp cận tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh.

15. Tòa án tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh

Nâng cao hiệu quả công tác xét xử đảm bảo đúng pháp luật, cắt giảm thời gian đối với các vụ kiện, tranh chấp hợp đồng của doanh nghiệp và niêm yết, công khai các khoản án phí, lệ phí và chi phí tố tụng đã được pháp luật quy định cụ thể tại tòa án hai cấp, không ngừng nâng cao uy tín, lòng tin đối với cộng đồng doanh nghiệp, người dân.

Xây dựng kế hoạch hỗ trợ cụ thể các doanh nghiệp trong nắm bắt các quy định liên quan đến tranh chấp, kiện tụng, đặc biệt là kiến thức luật pháp quốc tế trong giải quyết tranh chấp, khiếu kiện đối với nhà đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài. Thực hiện tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác thi hành án dân sự và công tác xử lý phá sản.

Thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp. Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian và giảm chi phí thi hành án dân sự. Thực hiện triển khai thu án phí qua hình thức không dùng tiền mặt.

16. Công an tỉnh

Tăng cường công tác đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh; có giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn và bảo vệ người, tài sản của doanh nghiệp, nhà đầu tư; tăng cường trấn áp các loại tội phạm, triệt tiêu các băng nhóm tội phạm, có dấu hiệu “*bảo kê*” nhằm giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư yên tâm kinh doanh, đầu tư.

17. Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường

Đẩy mạnh cải cách TTHC, đơn giản hóa, minh bạch trình tự, thủ tục, rút ngắn thời gian, nghiêm túc chấn chỉnh tình trạng “*chi phí không chính thức*”; đồng hành cùng địa phương có các giải pháp cải thiện các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và DTI.

Triển khai ngay những giải pháp quyết liệt, mạnh mẽ nhằm chấn chỉnh tình trạng tiêu cực, những nhiễu trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức do đơn vị quản lý. Xây dựng, ban hành cơ chế kiểm tra, giám sát nội bộ, xử lý nghiêm khắc, kịp thời các hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Cục Thuế tỉnh tăng cường hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục về thuế, đặc biệt là tập huấn, phổ biến thông tin, tư vấn qua đường dây nóng với các khâu quyết toán thuế và khâu giải quyết thủ tục miễn giảm thuế, hoàn thuế.

18. Các Ban quản lý dự án và chủ đầu tư

Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra hoạt động đấu thầu, tổ chức thực hiện đấu thầu qua mạng; tham mưu giải pháp chỉ đạo, chấn chỉnh công tác quản lý Nhà nước về đấu thầu trên địa bàn tỉnh, đảm bảo minh bạch, đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện cho doanh nghiệp cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng khi tham gia đấu thầu.

19. Các trường cao đẳng, trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh

Tiếp tục triển khai có hiệu quả nhiều chương trình đào tạo, nhất là đào tạo những ngành nghề doanh nghiệp cần tuyển dụng; triển khai giảng dạy kỹ năng, ngoại ngữ nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng cho học viên, sinh viên đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế khảo sát, dự báo các ngành nghề thật sự cần thiết theo nhu cầu đào tạo của thị trường lao động tại tỉnh và đề ra định hướng đào tạo đúng nhu cầu thực tế của địa phương.

20. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

Thực hiện vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý Nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp; tích cực tham gia phản biện chính sách giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý Nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp.

Năm bắt, làm đầu mối liên hệ về những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh kịp

thời tháo gỡ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư khi kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, hỗ trợ nhà đầu tư; làm đầu mối hỗ trợ xuyên suốt cho doanh nghiệp trước, trong và sau cấp phép.

21. Các sở, ban, ngành khác

Triển khai thực hiện nghiêm túc, nhất quán và có hiệu quả các chủ trương, định hướng và chỉ đạo của tỉnh; vận dụng linh hoạt các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh để tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp nhưng đảm bảo quy định.

Thực hiện việc công khai, minh bạch về kế hoạch và kết quả thanh tra, kiểm tra. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra phù hợp với quy định và tình hình thực tế, không để tình trạng trùng lắp, chồng chéo với các cơ quan thanh tra có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh; trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm và phải chịu trách nhiệm đối với quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất của mình trước cơ quan có thẩm quyền.

Xây dựng và công bố rộng rãi “đường dây nóng”, các kênh tiếp nhận thông tin lên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và các phương tiện truyền thông khác để người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư biết và kịp thời phản ánh các bức xúc, khó khăn và những trường hợp nhũng nhiễu đến thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ đảm bảo chuyên môn, phẩm chất đạo đức, thái độ tốt công tác tiếp nhận hồ sơ, tránh tình trạng tiếp nhận thiếu hồ sơ, yêu cầu người dân bổ sung nhiều lần. Chủ động liên hệ với người dân, doanh nghiệp yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định, không chờ đến ngày hẹn trả kết quả mới yêu cầu bổ sung hồ sơ; hạn chế thấp nhất tình trạng trễ hạn hồ sơ.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức rèn luyện đạo đức công vụ đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị; thường xuyên quán triệt tinh thần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để kịp thời phát hiện và thay thế những người kém phẩm chất, yếu năng lực, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

22. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền của đơn vị, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với quy định.

Chủ động rà soát quỹ đất tại địa phương sử dụng chưa đúng mục đích và không đạt hiệu quả cao, đề xuất tham mưu thu hồi và tạo quỹ đất để thu hút đầu tư. Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận, nghiên cứu triển khai các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp đã được quy hoạch; phối hợp tốt trong việc thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo điều kiện cho nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; phối hợp đôn đốc các nhà đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ theo chủ trương đầu tư.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, nhất quán và có hiệu quả các chủ trương, định hướng và chỉ đạo của tỉnh; vận dụng linh hoạt các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh để tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp nhưng đảm bảo quy định; nghiên cứu tổ chức tốt các diễn đàn, đối thoại và họp mặt doanh nghiệp tại địa phương phù hợp với điều kiện thực tế.

Xây dựng và công bố rộng rãi “đường dây nóng”, các kênh tiếp nhận thông tin lên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và các phương tiện truyền thông khác để người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư biết và kịp thời phản ánh các bức xúc, khó khăn và những trường hợp nhũng nhiễu đến thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Bố trí công chức tiếp nhận hồ sơ đảm bảo chuyên môn, phẩm chất đạo đức, thái độ tốt công tác tiếp nhận hồ sơ, tránh tình trạng tiếp nhận thiếu hồ sơ, yêu cầu người dân bổ sung nhiều lần. Chủ động liên hệ với người dân, doanh nghiệp yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định, không chờ đến ngày hẹn trả kết quả mới yêu cầu bổ sung hồ sơ; hạn chế thấp nhất tình trạng trễ hạn hồ sơ.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức rèn luyện đạo đức công vụ đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị; thường xuyên quán triệt tinh thần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để kịp thời phát hiện và thay thế những người kém phẩm chất, yếu năng lực, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện việc công khai, minh bạch về kế hoạch và kết quả thanh tra, kiểm tra. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra phù hợp với quy định và tình hình thực tế, không để tình trạng trùng lặp, chồng chéo với các cơ quan thanh tra có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh; trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm và phải chịu trách nhiệm đối với quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất của mình trước cơ quan có thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm; tăng cường kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện.

Định kỳ 6 tháng và cuối năm, báo cáo tình hình thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông theo từng chỉ số do các đơn vị chủ trì, theo dõi (*báo cáo trước ngày 01/6 và trước ngày 25/12 theo định kỳ*). Giao Sở Nội vụ báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện các giải pháp khắc phục hạn chế yếu kém trong công tác cải cách hành chính, môi trường đầu tư và nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và DTI của tỉnh Tây Ninh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường vận động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức

chính trị - xã hội trong triển khai, thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật tại cộng đồng, nhất là nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, trách nhiệm của người dân tại cơ sở; tham gia giám sát nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao chất lượng điều hành, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hướng đến sự hài lòng của tổ chức, người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh trong thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

3. Giao Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông chủ trì đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Noi nhận:

- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Liên đoàn TMCN (VCCI);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPTU, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, KSTT, KT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. (V Tây)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Ủ CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trong

7